

DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA TRONG CHƯƠNG TRÌNH DU LỊCH HỌC ĐƯỜNG Ở HẢI PHÒNG: THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

Vũ Thị Hồng Chuyên

Khoa Du lịch, Trường Đại học Hải Phòng

Email: chuyenvth@dhhp.edu.vn

Ngày nhận bài: 27/8/2025

Ngày nhận bài sửa: 25/9/2025

Ngày duyệt đăng: 12/11/2025

Tóm tắt: Di tích lịch sử - văn hóa là một nguồn tư liệu có vị trí, vai trò quan trọng trong giáo dục, giáo dưỡng và phát triển phẩm chất đạo đức, năng lực học sinh. Với ý nghĩa đó, các chương trình du lịch gắn với di tích lịch sử - văn hóa tại Hải Phòng dành cho đối tượng học sinh địa phương đang ngày càng nhận được sự quan tâm của chính quyền, nhà trường, gia đình và xã hội. Bài viết tập trung làm rõ giá trị của các di tích lịch sử - văn hóa trong chương trình du lịch học đường đang được thực hiện tại Hải Phòng, phân tích và đánh giá thực trạng bảo tồn và khai thác giá trị di tích trong các chương trình học đường, từ đó đưa ra một số vấn đề đối với các bên liên quan khi bảo tồn và khai thác giá trị của di tích lịch sử - văn hóa trong các chương trình du lịch học đường ở Hải Phòng hiện nay.

Từ khóa: Bảo tồn và khai thác giá trị di tích lịch sử - văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa, du lịch học đường, Hải Phòng.

HISTORICAL-CULTURAL SITES IN EDUCATIONAL TOURISM GRAMS IN HAI PHONG: CURRENT SITUATION AND EMERGING ISSUES

Abstract: Historical and cultural relics constitute an important source of materials that hold a significant role in education, moral cultivation, and the development of students' ethical qualities and competencies. In light of this, tourism programs associated with historical and cultural sites in Hai Phong that target local students have been receiving growing attention from government authorities, schools, families, and the broader community. This article focuses on clarifying the value of historical and cultural relics within current educational tourism programs in Hai Phong, analyzing and evaluating the state of preservation and exploitation of these heritage sites, and identifying key issues faced by stakeholders in preserving and promoting the value of historical and cultural heritage in contemporary school-based tourism initiatives.

Keywords: Preservation and utilization of historical and cultural heritage values, historical and cultural relics, school tourism, Hai Phong.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học đang trở thành yêu cầu cấp thiết. Giáo dục không chỉ giới hạn trong không gian lớp học mà còn mở rộng ra các hoạt động trải nghiệm thực tiễn, trong đó du lịch học đường đóng vai trò như một kênh giáo dục ngoài nhà trường hiệu quả. Trong loại hình này, di tích lịch sử - văn hóa là một nguồn tư liệu sống, mang lại giá trị đặc biệt trong việc hình thành thế giới quan, giáo dục truyền thống dân tộc và bồi dưỡng lòng yêu nước cho học sinh.

Hải Phòng - một đô thị lớn với bề dày lịch sử và hệ thống di tích phong phú, có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển các chương trình du lịch học đường gắn với di sản. Những năm gần đây, hoạt động tổ chức cho học sinh tham quan, tìm hiểu di tích tại địa phương đã và đang được các cơ quan quản lý, nhà trường và cộng đồng quan tâm đầu tư. Tuy nhiên, bên cạnh những chuyển biến tích cực, việc khai thác giá trị di tích trong chương trình du lịch học đường vẫn tồn tại không ít hạn chế. Nghiên cứu về giá trị di tích lịch sử - văn hóa, phân tích thực trạng bảo tồn và khai thác giá trị di tích trong hoạt động giáo dục cho học sinh địa phương có ý nghĩa thực tiễn đối với các bên liên quan nhằm nâng cao hiệu quả và tính bền vững của việc đưa di tích lịch sử - văn hóa vào chương trình du lịch học đường.

2. Tổng quan nghiên cứu

Di tích lịch sử - văn hóa có nhiều ưu thế trong hoạt động trải nghiệm và du lịch học đường ở Việt Nam, không chỉ góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục mà còn mang lại giá trị kinh tế - xã hội. Một số công trình đề cập đến vấn đề này như: *Di sản và vấn đề giáo dục di sản cho học sinh THPT* (Dương Quỳnh Phương - Đỗ Văn Hào, 2019); *Sử dụng di tích lịch sử trong dạy học lịch sử ở các trường THPT tỉnh Thừa Thiên Huế* (Trần Hải Lê, 2020); hay *Tổ chức hoạt động trải nghiệm môn Lịch sử qua chủ đề “Bảo tồn, phát triển các giá trị lịch sử - văn hóa của vương triều Lý tại khu di tích Đền Đô - Bắc Ninh”* (Lê Thị Thu, 2017). Các nghiên cứu này đều khẳng định vai trò của di tích lịch sử - văn hóa trong giáo dục phẩm chất, đạo đức và năng lực cho học sinh.

Đối với hướng nghiên cứu về loại hình du lịch học đường nói chung và du lịch học đường ở Hải Phòng nói riêng được nhắc đến trên một số ấn phẩm báo in hoặc online như: *Du lịch học tập: Chưa tận dụng được lợi ích kép* (Lâm Vũ, 2016); *Thiết thực sản phẩm du lịch học đường* (Nguyễn Dương, 2024); *Hải Phòng: Khai thác tiềm năng tour du lịch trải nghiệm học đường* (Hải Ngân, 2023) Tác giả của các bài viết trên đã phân tích thực trạng hoạt động du lịch học đường nói chung. Nội dung đã đề cập đến một số di tích lịch sử - văn hóa trong chương trình du lịch học đường. Việc tìm hiểu vị trí, vai trò của di tích lịch sử - văn hóa trong chương trình du

lịch học đường cũng như trên cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động du lịch học đường gắn với loại tài nguyên này được đề cập sâu sắc trong một nghiên cứu gần đây của tác giả Vũ Thị Hồng Chuyên với công trình *Developing school tourism for students associated with current historical and cultural relies* (*Phát triển du lịch học đường cho học sinh gắn với di tích lịch sử - văn hóa hiện nay*) (2024) đăng trên Tạp chí trường Đại học Hải Phòng, bản tiếng Anh. Đây là cơ sở để người viết tập trung nghiên cứu về giá trị của di tích lịch sử - văn hóa tại Hải Phòng trong các chương trình du lịch học đường dành cho học sinh của thành phố hiện nay, từ đó đưa ra một số vấn đề, khuyến nghị với các bên liên quan nhằm góp phần thúc đẩy hoạt động du lịch học đường gắn với di tích lịch sử - văn hóa tại địa phương ngày càng chuyên môn hóa và hiệu quả hơn.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Khái niệm và vai trò của di tích lịch sử - văn hóa trong chương trình du lịch học đường

3.1.1. Khái niệm di tích lịch sử - văn hóa, du lịch học đường

* Di tích lịch sử - văn hóa: Theo điều 1, chương 1 của Pháp lệnh Bảo vệ và sử dụng di tích lịch sử, văn hóa và danh lam, thắng cảnh của Hội đồng Nhà nước CHXHCN Việt Nam (31/03/1984), “*Di tích lịch sử, văn hóa là những công trình xây dựng, địa điểm, đồ vật, tài liệu và tác phẩm có giá trị lịch sử, khoa học, nghệ thuật cũng như có giá trị văn hóa khác*

hoặc có liên quan đến những sự kiện lịch sử, quá trình phát triển văn hóa, xã hội” [7]. Điều 04, Luật Di sản văn hóa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2002) và sửa đổi (2009): “*Di tích lịch sử - văn hóa là công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học*”[4]. Di tích lịch sử - văn hóa phải có một trong các tiêu chí sau: a) công trình xây dựng, địa điểm gắn với sự kiện lịch sử tiêu biểu trong quá trình dựng nước và giữ nước; b) công trình xây dựng, địa điểm gắn với thân thể và sự nghiệp của anh hùng dân tộc, danh nhân đất nước; c) công trình xây dựng, địa điểm gắn với sự kiện lịch sử tiêu biểu của các thời kỳ cách mạng, kháng chiến; d) địa điểm có giá trị lịch sử tiêu biểu về khảo cổ; e) quần thể các công trình kiến trúc hoặc công trình kiến trúc đơn lẻ có giá trị tiêu biểu về kiến trúc, nghệ thuật của một hoặc nhiều giai đoạn lịch sử.

Về phân loại loại hình di tích lịch sử - văn hóa hiện nay ở Việt Nam được ghi rõ trong điều 21, khoản 1 và điều 22 khoản 1,2,3 của Luật Di sản văn hóa năm 2024 như sau: 1) Di tích lịch sử gồm di tích lưu niệm sự kiện lịch sử, văn hóa, di tích lưu niệm danh nhân; 2) Di tích kiến trúc, nghệ thuật, công trình kiến trúc, nghệ thuật; có giá trị tiêu biểu cho một hoặc nhiều giai đoạn phát triển của lịch sử, kiến trúc, nghệ thuật; 3) Di tích khảo cổ (địa điểm phát hiện dấu tích liên quan đến hoạt động của con người, có tầng văn hóa chứa đựng di

tích, di vật phản ánh lịch sử văn hóa, con người, có giá trị tiêu biểu cho một hoặc nhiều giai đoạn lịch sử) [6].

Căn cứ vào tiêu chí phân loại di tích lịch sử - văn hóa, các cơ quan chức năng, nhà trường và doanh nghiệp du lịch sẽ thống nhất để lựa chọn điểm đến là các di tích lịch sử - văn hóa phù hợp với đối tượng học sinh ở mỗi cấp học (Tiểu học, THCS, THPT) và đặc biệt đạt được mục tiêu về giáo dục, giáo dục và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.

* *Du lịch học đường*: Theo Luật Du lịch của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, năm 2018 xác định: *Du lịch là các hoạt động có liên quan đến chuyến đi của con người ngoài nơi cư trú thường xuyên trong thời gian không quá 01 năm liên tục nhằm đáp ứng nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng, giải trí, tìm hiểu, khám phá tài nguyên du lịch hoặc kết hợp với mục đích hợp pháp khác* [3]. Du lịch học đường là một loại hình du lịch tập trung vào đối tượng học sinh, được tổ chức dưới hình thức hoạt động giáo dục ngoài lớp học, gắn liền với chương trình giáo dục chính khóa hoặc ngoại khóa, tại những địa điểm có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, sản xuất hoặc môi trường, nhằm mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh. Hoạt động này do trường học tổ chức hoặc trường học kết hợp với doanh nghiệp/lữ hành tổ chức, trong đó trường học đóng vai trò chính.

3.1.2. Vai trò của di tích lịch sử - văn hóa trong chương trình du lịch học đường

Di tích lịch sử - văn hóa là một trong những điểm đến trọng yếu, có giá trị giáo dục sâu sắc trong các chương trình du lịch học đường hiện nay. Việc khai thác hiệu quả loại hình di tích này bên cạnh các điểm đến khác với mục tiêu hướng nghiệp như công ty, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất,... trong các chương trình du lịch học đường bởi một số giá trị cụ thể sau: *Một là*, không chỉ tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận trực tiếp với lịch sử, văn hóa dân tộc, mà còn góp phần phát triển mô hình giáo dục toàn diện, gắn lý thuyết với thực tiễn. *Hai là*, thông qua việc tổ chức tham quan, học tập và trải nghiệm tại di tích lịch sử - văn hóa có ý nghĩa rất lớn trong việc giáo dục truyền thống “*uống nước nhớ nguồn*”, lòng tự hào dân tộc và tình yêu với quê hương, đất nước và ý thức gìn giữ di sản văn hóa trong thế hệ trẻ. *Ba là*, góp phần giáo dục phẩm chất, nhân cách của học sinh, hình thành kỹ năng sống, tinh thần tập thể, kỹ năng quan sát, ghi chép, thuyết trình; tạo động lực học tập tích cực, giúp học sinh hứng thú hơn với các môn học mang tính lý luận. *Bốn là*, thúc đẩy công tác bảo tồn và khai thác di tích lịch sử - văn hóa địa phương trong du lịch, từ đó tạo nguồn thu cho công tác bảo tồn di tích, giải quyết công ăn việc làm như dịch vụ hướng dẫn, bán hàng lưu niệm, ẩm thực,... với khu vực dân cư gần di tích. *Năm là*, thúc đẩy hoạt động chuyên môn và đổi mới phương thức phục vụ như cải tiến cách truyền tải thông tin, thiết kế các hoạt động trải nghiệm phù hợp với lứa tuổi

học sinh (tham gia trò chơi tìm hiểu lịch sử, đóng vai nhân vật lịch sử, viết cảm nhận sau chuyến đi,...). *Sáu là*, tăng cường mối quan hệ giữa với nhà trường - doanh nghiệp - ban quản lý di tích - địa phương, góp phần quảng bá văn hóa địa phương đến thế hệ trẻ trong và ngoài khu vực; từ đó nâng cao vị thế của di tích trong đời sống xã hội và chiến lược phát triển văn hóa và du lịch địa phương.

3.2. Khái quát về các di tích lịch sử - văn hóa trong các chương trình du lịch học đường ở Hải Phòng hiện hành

Thực hiện Thông tư số 32/2028/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đưa hoạt động trải nghiệm vào chương trình giáo dục căn bản, *Sở Du lịch*¹ và *Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng* đã phối hợp khảo sát 29 điểm tham quan, trải nghiệm và hướng nghiệp, qua đó lựa chọn 19 điểm đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất, an toàn và phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trong đó, 09 điểm gắn với giáo dục văn hóa - lịch sử², 05 điểm gắn với giáo dục môi trường, kỹ năng sống, phòng tránh tệ nạn³ và 05 điểm gắn với định hướng nghề nghiệp⁴. Đáng chú ý, từ tổng số 942 di tích của thành phố, 09 di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu được chọn làm điểm đến du lịch học đường, gồm: Bảo tàng

Hải Phòng, Bảo tàng Hải Quân, Bảo tàng Quân khu 3, Khu di tích Bạch Đằng Giang, Bãi cọc Cao Quý, Bến tàu Không số (K15), Bến Nghênh, Khu di tích Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm và Khu tưởng niệm Vương triều Mạc. Việc lựa chọn này dựa trên giá trị lịch sử - văn hóa tiêu biểu, sự phù hợp với nội dung giáo dục và điều kiện hạ tầng, qua đó khẳng định tiềm năng của tài nguyên du lịch học đường Hải Phòng trong việc tổ chức các chương trình trải nghiệm cho học sinh.

** Giá trị của Bảo tàng Hải Phòng, Bảo tàng Hải Quân, Bảo tàng Quân khu 3*

Các bảo tàng như Bảo tàng Hải Phòng, Bảo tàng Hải quân và Bảo tàng Quân khu 3 đều sở hữu giá trị lịch sử nổi bật, thể hiện qua việc lưu giữ, trưng bày hàng nghìn hiện vật, tài liệu liên quan đến quá trình hình thành, phát triển và đấu tranh cách mạng của thành phố Hải Phòng. Thông qua hệ thống hiện vật phong phú, học sinh có thể hình dung trực quan về các giai đoạn lịch sử, từ những trận chiến oanh liệt trên biển, những chiến công quân sự, đến quá trình xây dựng và phát triển của quê hương. Việc tiếp xúc với những bằng chứng sống động này giúp các em kết nối giữa kiến thức lịch sử học trên lớp với thực tế, giúp ghi nhớ kiến thức một cách tự

¹ Hiện nay là *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch* (trên cơ sở hợp nhất *Sở Văn hóa và Thể thao* với *Sở Du lịch* vào năm 2025).

² Bảo tàng Hải Phòng, Bảo tàng Hải Quân, Bảo tàng Quân khu 3, Khu di tích Bạch Đằng Giang, Bãi cọc Cao Quý, Bến tàu không số (K15), Bến Nghênh, Khu di tích Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, Khu tưởng niệm Vương triều Mạc.

³ Khu Du lịch Hòn Dấu, Đoàn An điều dưỡng 295, Vườn Quốc gia Cát Bà, Khu công nghiệp sinh thái Nam Cầu Kiền, Cơ sở cai nghiện ma túy Gia Minh.

⁴ Đại học Hải Phòng, Đại học Hàng hải Việt Nam, Đại học Y Dược Hải Phòng, Cao đẳng Du lịch Hải Phòng, Cao đẳng Giao thông – Vận tải Trung ương II

nhiên và chủ động hơn, thúc đẩy niềm yêu thích lịch sử của học sinh. Đồng thời, thông qua những câu chuyện về nhân vật lịch sử, địa danh lịch sử còn góp phần hình thành tư duy phản biện, nuôi dưỡng lòng yêu nước, niềm tự hào về truyền thống văn hóa của địa phương, ý thức giữ gìn di sản và tinh thần trách nhiệm đối với quê hương trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Đây chính là môi trường học tập hỗ trợ hiệu quả cho giáo dục chính khóa, đồng thời thúc đẩy sự phát triển năng lực toàn diện cho học sinh.

Không chỉ có giá trị giáo dục lịch sử - văn hóa, các bảo tàng còn có giá trị thẩm mỹ cao nhờ kiến trúc độc đáo và cách trưng bày hiện vật sinh động. Từ phong cách kiến trúc Pháp cổ của Bảo tàng Hải Phòng, đến không gian mở giàu tính tương tác của Bảo tàng Hải quân và Bảo tàng Quân khu 3, tất cả đều tạo nên môi trường học tập giàu cảm xúc. Cách bố trí ánh sáng, hình ảnh, hiện vật và mô hình mô phỏng tại các bảo tàng giúp học sinh không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn phát triển khả năng cảm nhận cái đẹp, khả năng quan sát và tư duy thẩm mỹ. Trải nghiệm thẩm mỹ này đóng vai trò quan trọng trong việc bồi dưỡng tâm hồn, kích thích sự sáng tạo và tình yêu nghệ thuật trong quá trình phát triển toàn diện của học sinh.

** Giá trị của khu di tích Bạch Đằng Giang, Bãi cọc Cao Quỳ*

Khu di tích Bạch Đằng Giang và Bãi cọc Cao Quỳ mang giá trị lịch sử đặc biệt khi gắn liền với các chiến thắng trên sông

Bạch Đằng. Tham quan di tích Bạch Đằng Giang, học sinh hiểu sâu sắc về bối cảnh lịch sử, diễn biến, ý nghĩa to lớn của ba trận thủy chiến lẫy lừng trên sông Bạch Đằng: năm 938 (Ngô Quyền đánh tan quân Nam Hán, mở đầu kỷ nguyên độc lập); năm 981 (Lê Hoàn đánh tan quân Tống); năm 1288 (Trần Hưng Đạo đại thắng quân Nguyên - Mông lần thứ ba). Qua đó, học sinh cảm nhận được ý chí kiên định, lòng quả cảm, tài mưu lược quân sự của những anh hùng lãnh đạo Ngô Quyền, Lê Hoàn và Trần Hưng Đạo. Thông qua hoạt động tham quan và nghe thuyết minh tìm hiểu về nhân vật lịch sử, học sinh được hun đúc niềm tự hào dân tộc, trân trọng những hy sinh to lớn của thế hệ cha ông trong công cuộc giành lại chủ quyền, từ đó khơi dậy ý thức trách nhiệm đối với sự nghiệp bảo vệ và phát triển đất nước sau này. Tại di tích có nhiều công trình tưởng niệm và ghi nhớ công lao của các bậc tiền nhân như: Đền thờ, tượng đài ba danh tướng: Ngô Quyền, Lê Hoàn, Trần Hưng Đạo. Việc dâng hương tưởng niệm các vị danh tướng này còn thể hiện sự tri ân đối với tiền nhân, góp phần nuôi dưỡng tinh thần đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”.

Khu di tích bãi cọc Cao Quỳ (thuộc địa bàn xã Liên Khê, thành phố Thủy Nguyên, TP Hải Phòng) thuộc nhóm di tích khảo cổ có liên quan trực tiếp đến trận chiến Bạch Đằng năm 1288 do Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn lãnh đạo. Năm 2019, bãi cọc Cao Quỳ được người dân địa phương phát hiện và sau đó là các đoàn

chuyên gia, nhà nghiên cứu khảo cổ, nhà nghiên cứu lịch sử của nhà nước và thành phố Hải Phòng đã tìm hiểu nghiên cứu và tổ chức khai quật. Kết quả đã khai quật được hàng trăm cọc gỗ lim, táu, dài từ 2-5 m, cắm sâu dưới lớp đất phù sa, bố trí thế trận rất bài bản. Đây là bằng chứng quan trọng, củng cố tư liệu nghiên cứu, chiến lược quân sự độc đáo của nhà Trần, góp phần giải mã quy mô và vị trí thực tế của trận chiến Bạch Đằng năm 1288. Qua tham quan trực tiếp hiện vật khảo cổ và nghe thuyết minh tại thực địa, học sinh sẽ ghi nhớ lịch sử một cách dễ dàng và hứng thú, hình thành tư duy phản biện, kỹ năng phân tích và khả năng liên hệ lịch sử với thực tiễn. Đây cũng là điểm đến lý tưởng cho các mô hình giáo dục trải nghiệm, học lịch sử tại thực địa.

** Khu di tích đền thờ Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm*

Khu di tích đền thờ Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm là nơi lưu giữ và tôn vinh những giá trị văn chương, tư tưởng đặc sắc của dân tộc Việt Nam. Nguyễn Bình Khiêm không chỉ được biết đến như một nhà tiên tri lỗi lạc mà còn là một danh nhân văn hóa, nhà thơ lớn của thế kỷ XVI. Tham quan khu di tích, học sinh được tiếp cận trực tiếp với các tác phẩm thơ ca sâu sắc, những triết lý nhân sinh giản dị mà thấm đẫm tinh thần dân tộc, qua đó cảm nhận được vẻ đẹp tinh tế trong văn hóa Việt và hiểu thêm về sức mạnh tư tưởng trong đời sống xã hội cũ.

Khu di tích đền thờ Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm cũng là không gian giáo dục đạo đức sâu sắc cho học sinh. Cuộc đời thanh liêm, khiêm tốn, yêu nước thương dân và sự trung thực, ngay thẳng trong tư tưởng của Nguyễn Bình Khiêm để lại những bài học quý giá về nhân cách. Việc tham quan và tìm hiểu về thân thế, sự nghiệp của Trạng Trình còn khơi dậy ý thức học tập nghiêm túc, sự kiên trì rèn luyện đối với học sinh, đồng thời bồi dưỡng lòng nhân ái, trung thực, khiêm nhường và ý thức trách nhiệm với cộng đồng của giới trẻ hiện nay.

Ngoài những giá trị về tri thức và đạo đức, khu di tích còn mang lại cho học sinh những trải nghiệm thực tế phong phú. Không gian đền thờ cổ kính, khuôn viên xanh mát và các hoạt động tham quan, tìm hiểu hiện vật, nghe kể chuyện về Trạng Trình giúp học sinh được học tập trong môi trường mở, sinh động và giàu cảm xúc. Trải nghiệm thực tế tại khu di tích không chỉ củng cố kiến thức mà còn nuôi dưỡng cảm xúc tích cực, tăng khả năng quan sát, cảm thụ và làm phong phú đời sống tinh thần cho học sinh.

** Khu tưởng niệm Vương triều Mạc*

Khu tưởng niệm Vương triều Mạc là điểm đến lịch sử giúp học sinh hiểu sâu về một giai đoạn lịch sử quan trọng trong thế kỷ XVI của lịch sử dân tộc. Qua việc tìm hiểu về bối cảnh hình thành, các chính sách cải cách và đóng góp của triều Mạc, học sinh được phát triển tư duy lịch sử, tư duy logic, khả năng phân tích xã hội một cách

bao quát và khách quan. Không chỉ mang giá trị lịch sử, khu tưởng niệm còn góp phần giáo dục đạo đức, bồi dưỡng lòng yêu nước, ý chí kiên cường và tinh thần trách nhiệm thông qua hình ảnh những con người tận tâm xây dựng đất nước. Thông qua bài học về đổi mới và thích ứng trong quản trị đất nước, học sinh được khuyến khích tư duy sáng tạo, chủ động, nhạy bén khi đối diện với các vấn đề thực tiễn.

Bên cạnh đó, không gian kiến trúc truyền thống và nghệ thuật điêu khắc tại khu di tích còn giúp các em bồi dưỡng cảm thụ thẩm mỹ, nâng cao khả năng quan sát và ý thức bảo tồn di sản văn hóa của địa phương.

** Bến tàu Không Số (K15), Bến Nghiêng*

Bến tàu Không Số (K15) và Bến Nghiêng là những di tích lịch sử đặc biệt gắn liền với tuyến đường Hồ Chí Minh trên biển - một kỳ tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Những chuyến tàu Không Số bí mật vận chuyển vũ khí, lương thực từ Bắc vào Nam đã góp phần to lớn vào thắng lợi của cách mạng miền Nam và sự nghiệp thống nhất đất nước. Tham quan hai địa điểm này, học sinh được nghe những câu chuyện về tinh thần quả cảm, ý chí kiên cường của cán bộ, chiến sĩ hải quân trong thời kỳ gian khổ, từ đó hiểu sâu

sắc hơn về vai trò lịch sử của nhân dân Hải Phòng nói riêng và dân tộc Việt Nam nói chung trong cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc. Qua đó giáo dục học sinh tinh thần yêu nước, biết ơn, ý thức bảo vệ thành quả cách mạng, từ đó hình thành thái độ sống tích cực, biết cống hiến cho cộng đồng và quê hương, đất nước.

Như vậy, chính sự hội tụ của các yếu tố (giá trị nổi trội về lịch sử, văn hóa của di tích) và cơ sở hạ tầng đảm bảo, thuận lợi đã giúp 09 điểm di tích lịch sử - văn hóa trên trở thành điểm đến trong các chương trình du lịch học đường tại Hải Phòng dành cho học sinh của thành phố.

3.3. Thực trạng bảo tồn và khai thác giá trị di tích lịch sử - văn hóa trong chương trình du lịch học đường ở Hải Phòng hiện nay

3.3.1. Về thực trạng:

* Chương trình du lịch học đường hiện hành gắn với 09 điểm di tích lịch sử - văn hóa: Qua nghiên cứu 05 chương trình mẫu do Sở Du lịch (cũ) và Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng giới thiệu thì có tới 04 chương trình (1, 2, 4, 5)⁵ có điểm đến nằm trong 09 điểm di tích lịch sử - văn hóa đã được hai Sở của thành phố lựa chọn. Đây là sự khẳng định vai trò của các di tích và không gian văn hóa - lịch sử như một

⁵ Chương trình 1: Bảo tàng Hải Phòng - Khu di tích Bạch Đằng Giang - Cơ sở cai nghiện ma túy Gia Minh; Chương trình 2: Khu di tích Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm - Trường Cao đẳng du lịch Hải Phòng; Chương trình 3: Vườn Quốc gia Cát Bà -

Động Trung Trang; Chương trình 4: Bảo tàng Hải quân - Bến Nghiêng - Bến tàu K15 - Khu du lịch Hòn Dấu; Chương trình 5: Khu công nghiệp Nam cầu Kiền - Khu di tích Bạch Đằng Giang - Bãi cọc Cao Quý

phần thiết yếu trong quá trình giáo dục học sinh thông qua trải nghiệm.

* Công tác tổ chức tham quan và học tập: Với phương châm giáo dục gắn giữa lý thuyết với thực tiễn, công tác tổ chức thông thường là sự phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch là đưa học sinh đến tham quan, học tập tại di tích như nghe thuyết minh và quan sát trực tiếp các hiện vật, chứng tích lịch sử; tham gia đóng vai nhân vật lịch sử hoặc tham gia các hoạt động trải nghiệm các trò chơi dân gian liên quan đến chứng tích, nhân vật lịch sử. Cụ thể, tại di tích Bạch Đằng Giang, học sinh không chỉ được nghe thuyết minh mà còn trực tiếp quan sát những chứng tích như cổ vật, di vật, cọc gỗ mô phỏng trận thủy chiến lịch sử, kết hợp với nghi lễ dâng hương tưởng niệm. Trong khi đó, tại Khu di tích Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, học sinh không chỉ được nghe giới thiệu về cuộc đời, sự nghiệp và tư tưởng của danh nhân văn hóa Nguyễn Bình Khiêm mà còn được tham quan các địa danh gắn liền với ông như đền thờ, khu nhà ở, giếng Ngọc và khu vườn cổ. Các em có thể tham gia hoạt động viết thư pháp, đọc thơ nôm của Trạng Trình và thi tìm hiểu kiến thức dưới hình thức trò chơi tương tác. Còn đối với bảo tàng, hình thức thuyết minh theo chủ đề được xem là hình thức cơ bản. Tuy nhiên, các hình thức tổ chức khai thác giá trị của tư liệu lịch sử, văn hóa trong bảo tàng còn thể hiện khá sinh động thông qua tổ chức cuộc thi tìm hiểu lịch sử, viết bài và thuyết trình tại bảo tàng về các chủ đề đã được giáo viên phụ

trách môn học giao cho các nhóm chuẩn bị trước chuyến đi. Kết thúc chuyến du lịch học đường đến với di tích lịch sử - văn hóa tại địa phương, học sinh sẽ hoàn thành bài báo cáo về chuyến tham quan học tập và trải nghiệm.

* Công tác quản lý và bảo tồn di tích: Về cơ bản, hiện trạng của các di tích đảm bảo công tác khai thác phục vụ hoạt động giáo dục trong học tập môn lịch sử và giáo dục địa phương. Công tác trùng tu, tôn tạo di tích thường xuyên. Ban quản lý di tích có ý thức nâng cao chuyên môn nghiệp vụ để phục vụ du khách. Một số điểm di tích có sử dụng công nghệ mã QR code để hỗ trợ thuyết minh tự động cho du khách như khu di tích Bạch Đằng Giang, Bảo tàng Hải Phòng, ...

* Thị trường khách và số lượng khách: Tùy theo cấp học, mục tiêu giáo dục cụ thể của môn học mà việc đưa học sinh theo cấp học, lứa tuổi đến với di tích phù hợp. Ví dụ, các bảo tàng như Bảo tàng Hải Phòng, Khu di tích Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm hay Khu tưởng niệm Vương triều Mạc thường đón học sinh THCS và THPT đến tìm hiểu chuyên đề lịch sử dân tộc; trong khi các khu di tích gắn với yếu tố tự nhiên hoặc nhân vật lịch sử quen thuộc trong sách giáo khoa lớp 4, lớp 5 thì Khu di tích Bạch Đằng Giang, Bến tàu Không Số, Bến Nghêng lại phù hợp hơn với học sinh tiểu học. Việc lựa chọn điểm đến thường được căn cứ vào mức độ tương thích với nội dung bài học trong chương trình giáo dục phổ thông, đặc biệt là các môn học xã hội (lịch sử, địa lý, giáo dục địa phương).

Do đó, các điểm đến có mối liên hệ trực tiếp với bài học (như các trận đánh lịch sử, danh nhân văn hóa, kiến trúc cổ, vùng địa lý đặc trưng,...) thường được ưu tiên vì giúp học sinh củng cố kiến thức, nâng cao kỹ năng quan sát và tư duy tổng hợp qua trải nghiệm thực địa.

Số lượng khách học sinh đến tương đối đông đặc biệt vào dịp cuối năm học hoặc đầu năm sau Tết Nguyên Đán. Theo thống kê của Ban quản lý di tích Bạch Đằng Giang, 3 tháng đầu năm 2024, trung bình mỗi ngày (từ thứ Hai đến thứ Năm) di tích đã đón khoảng 1000 khách, trong đó có 200 khách là học sinh, riêng hai ngày cuối tuần (thứ Bảy và Chủ nhật) mỗi ngày di tích đón 4000 khách, trong đó có 2000 khách học sinh, riêng có ngày Chủ nhật cao điểm, di tích đón khoảng 14.000 đến 17.000 khách, trong đó có 10.000 là khách học sinh [2; tr.7]. Trong khi đó, tại di tích Vương triều Mạc, theo thống kê của Ban quản lý di tích, từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 9 năm 2024, khu di tích đã đón tiếp hơn 20.000 lượt khách học sinh và hơn 100 đoàn tham quan. Cụ thể, số lượng học sinh Tiểu học chiếm khoảng 5.000 em, học sinh THCS khoảng hơn 7.000 em và học sinh THPT hơn 8.000 em [1].

* Cơ sở vật chất kỹ thuật và cơ sở lưu trú: Tại 09 điểm di tích lịch sử - văn hóa trong chương trình du lịch học đường hiện hành của thành phố đều tương đối thuận lợi về giao thông, bến đỗ, nhà xe, khu vệ sinh,... trong đó đặc biệt khu di tích Bạch Đằng Giang thực hiện chính sách “ba

không”: không phí dịch vụ, không hàng quán, không rác thải (trong đó không có thu vé tham quan, bến bãi đỗ xe). Sự thuận lợi của cơ sở vật chất kỹ thuật sẽ góp phần giải tỏa áp lực về thời gian, đảm bảo vấn đề sức khỏe cho học sinh, cũng như đạt hiệu quả cao nhất của chuyến đi. Về cơ sở lưu trú, tại địa bàn các điểm di tích trên đều có cơ sở lưu trú từ nhà nghỉ đến khách sạn 2-3 sao, đáp ứng số lượng từ hàng chục đến hàng trăm học sinh lưu trú. Tuy nhiên thông thường các chương trình du lịch học đường diễn ra trong ngày nên không có lưu trú đêm, nếu có chỉ tập trung vào thời gian nghỉ trưa.

* Nguồn nhân lực phục vụ: Chủ yếu là các hướng dẫn viên tại điểm và hướng dẫn viên dẫn tour đảm nhiệm. Tại 09 điểm di tích lịch sử - văn hóa đều có khoảng trên dưới 03 hướng dẫn viên tại điểm, có trình độ từ Đại học trở lên để thuyết minh và hướng dẫn tham quan. Hướng dẫn viên cung cấp kiến thức lịch sử sâu sắc về sự kiện, nhân vật và địa danh lịch sử. Điều này giúp các em dễ dàng ghi nhớ kiến thức lịch sử và góp phần giáo dục truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, giữ gìn di sản lịch sử - văn hóa của địa phương. Ở một số chương trình, các giáo viên dạy bộ môn Lịch sử - Địa lý, Giáo dục công dân có tham gia với vai trò xây dựng chuyên đề gắn với bài học trong sách giáo khoa lịch sử hoặc giáo dục địa phương, giao chủ đề báo cáo và chấm bài báo cáo của học sinh sau chuyến tham quan và học tập tại di tích.

3.3.2. Đánh giá thực trạng

* Ưu điểm: Các di tích lịch sử - văn hóa được lựa chọn trở thành điểm đến trong chương trình du lịch học đường dành cho học sinh thành phố đều là những di tích có giá trị nổi bật, đáp ứng mục tiêu kép vừa thực hiện mục tiêu giáo dục, giáo dục và phát triển năng lực của học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông vừa bồi dưỡng truyền thống biết ơn, ý thức bảo vệ di sản và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

Công tác xây dựng kế hoạch và triển khai chương trình du lịch học đường do Sở Du lịch (cũ) phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng nhận được sự đồng thuận và phối hợp chặt chẽ của các trường Tiểu học, THCS, THPT và doanh nghiệp lữ hành trong thành phố. Trong cuốn “Cẩm nang du lịch học đường” có thống kê 12 doanh nghiệp tiêu biểu trong và ngoài thành phố tham gia tổ chức chương trình học đường. 04 chương trình mẫu có điểm đến là di tích lịch sử - văn hóa đều đã được nhiều nhà trường tổ chức triển khai và nhận được sự ủng hộ, hưởng ứng của giáo viên, học sinh và phụ huynh [10]. Trong đó, top 03 di tích có số lượng học sinh lựa chọn cao nhất là Khu di tích Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm (1), khu tưởng niệm Vương triều Mạc (2), khu di tích Bạch Đằng Giang (3).

* Hạn chế: Bên cạnh những ưu điểm trên, xét một cách khách quan, chương trình du lịch học đường gắn với di tích lịch sử - văn hóa của thành phố đã và đang thực hiện vẫn còn một số hạn chế: Số lượng các sản phẩm du lịch học đường gắn với di tích

lịch sử - văn hóa còn ít (mới có 7/9 di tích lịch sử - văn hóa được đưa vào trong 04 chương trình mẫu); Một số chương trình có tham quan di tích lịch sử - văn hóa còn mang tính hình thức, chưa tạo sự hấp dẫn, đáp ứng được nhu cầu của học sinh và phụ huynh; Thời gian của chương trình du lịch học đường thường diễn ra trong một ngày nên thiếu chiều sâu về chuyên môn và sự đầu tư của cả nhà trường và doanh nghiệp lữ hành; Cơ sở vật chất - kỹ thuật còn thiếu và yếu, tiêu biểu như việc học tập tại các bảo tàng còn thiếu tài liệu hướng dẫn chuyên biệt cho học sinh và chưa có hệ thống bài giảng tương tác theo từng cấp học. Có không ít địa điểm di tích lịch sử - văn hóa còn thiếu hệ thống cơ sở hạ tầng du lịch phục vụ để đáp ứng số lượng đoàn học sinh đông, đến cùng một thời điểm. Nguồn nhân lực (hướng dẫn viên tuyến) phục vụ cho đối tượng khách học sinh chưa mang tính chuyên biệt, kiến thức về lịch sử - văn hóa địa phương còn hạn chế.

3.4. Những vấn đề đặt ra trong hoạt động bảo tồn và khai thác giá trị di tích lịch sử - văn hóa ở trong chương trình du lịch học đường ở Hải Phòng

Thứ nhất, công tác tổ chức cần phải chuyên môn hóa hơn. Thực tế để triển khai chương trình học đường, Sở Du lịch (cũ) và Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng đã tổ chức chương trình Famtrip và tổ chức lớp bồi dưỡng kỹ năng tổ chức hoạt động chương trình du lịch học đường với hơn 100 học viên là cán bộ, giáo viên phụ trách công tác Đoàn/Đội tại các trường

THPT, THCS trên địa bàn thành phố; cán bộ, nhân viên đang công tác tại các doanh nghiệp lữ hành, đơn vị quản lý các điểm tham quan, trải nghiệm. Hoạt động này cần tiếp tục duy trì, triển khai bài bản và chuyên môn hóa hơn, nhất là khi thành phố Hải Phòng mới có quy mô rộng lớn (gồm thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương) và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Phòng được thành lập trên cơ sở hợp nhất Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng thì chức năng, nhiệm vụ càng lớn hơn.

Thứ hai, số lượng 09 di tích đảm bảo đủ điều kiện để đưa vào chương trình du lịch học đường còn ít so với nhu cầu thực tế. Do đó có thể xảy ra trường hợp, nhà trường sẽ tự lựa chọn di tích lịch sử - văn hóa khác không nằm trong 09 điểm di tích lịch sử - văn hóa mà các cơ quan chức năng lựa chọn. Nên chăng cơ quan chức năng cần mở rộng hệ thống di tích lịch sử - văn hóa, xây dựng tour mẫu và đánh giá hiệu quả như khu di tích Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, Vương triều Mạc và gần đây là khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc đã được công nhận là Di sản văn hóa thế giới (thuộc về Hải Phòng mới) có dư địa phát triển rất lớn cho chương trình du lịch học đường. Do đó, việc mở rộng và kết nối các điểm di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng mới để xây dựng chương trình du lịch học đường mang “hơi thở mới” cần được các cơ quan chức năng của thành phố

ngiên cứu và triển khai kịp thời trong năm học mới 2025 - 2026.

Thứ ba, nâng cao chất lượng khai thác giá trị di tích phục vụ hoạt động giáo dục, giáo dục và phát triển năng lực cho học sinh. Cụ thể: giáo viên phụ trách môn học cần xây dựng giáo án chuyên biệt cho từng di tích theo cấp học lịch sử - địa lý, kết hợp với hoạt động nhóm, trò chơi, thuyết minh tương tác; hướng dẫn viên tuyến cần được đào tạo chuyên sâu kiến thức lịch sử - văn hóa, địa lý địa phương; đồng thời có kỹ năng sư phạm kết hợp truyền cảm hứng và kiến thức cho học sinh.

Thứ tư, hoàn thiện cơ sở vật chất di tích, đặc biệt những điểm như Bến tàu Không Số, Bến Nghiêng, Bãi cọc Cao Quý,... để đáp ứng nhu cầu số lượng học sinh tham quan, học tập đông và đảm bảo an toàn.

Thứ năm, tăng cường kết nối giữa các bên liên quan bao gồm Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố với nhà trường, Ban quản lý di tích và doanh nghiệp lữ hành để xây dựng lộ trình thực hiện chương trình du lịch học đường tham quan, học tập và trải nghiệm tại các di tích lịch sử - văn hóa địa phương theo định kỳ mỗi năm học, cho các bậc học, trong đó cần xây dựng tour chuyên đề chuyên sâu như: Tour tham quan di tích lịch sử - văn hóa nội đô (Bảo tàng Hải Phòng, Bảo tàng Hải Quân, Bảo tàng Quân khu 3 và khu di tích Bạch Đằng Giang); Tour về lịch sử kháng chiến (Bãi cọc Cao Quý, Bến tàu Không Số, Bến Nghiêng); Tour di sản

văn hóa - tâm linh và học thuật (Đền thờ Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, Vương triều Mạc, khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc).

Thứ sáu, định hướng dài hạn trong Chiến lược phát triển du lịch Hải Phòng đến năm 2030, trong đó, du lịch đường sông - trải nghiệm ven sông (Bạch Đằng Giang, sông Cấm,...) sẽ là hướng ưu tiên kết hợp giữa lịch sử, sinh thái, du lịch trải nghiệm cho cả du khách và học sinh. Đây cũng là vấn đề cần sự quan tâm chỉ đạo và triển khai của các sở, ban, ngành có liên quan.

4. Kết luận

Di tích lịch sử - văn hóa không chỉ là tài nguyên du lịch mà còn là nguồn tư liệu giáo dục giàu giá trị, góp phần bồi dưỡng phẩm chất, năng lực và hình thành nhân cách cho học sinh. Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, việc lồng ghép khai thác các di tích lịch sử - văn hóa vào chương trình du lịch học đường tại Hải Phòng đã và đang nhận được sự quan tâm tích cực từ các cấp chính quyền, nhà trường, gia đình và xã hội.

Qua việc phân tích giá trị, thực trạng bảo tồn và khai thác di tích trong các chương trình du lịch học đường đang được thực hiện, bài viết chỉ ra rằng bên cạnh những kết quả bước đầu, vẫn còn nhiều vấn đề đặt ra cần được quan tâm, như: sự thiếu đồng bộ trong phối hợp giữa các bên liên quan; hạn chế về cơ sở vật chất, nhân lực và nội dung sản phẩm giáo dục; cũng như thách thức trong việc cân bằng giữa bảo tồn di tích và phát triển du lịch bền vững.

Để phát huy hiệu quả vai trò của di tích lịch sử - văn hóa trong chương trình du lịch học đường tại Hải Phòng, cần có những giải pháp thiết thực, đồng bộ, trong đó nhấn mạnh vai trò của sự phối hợp liên ngành giữa các cơ quan quản lý di sản, ngành giáo dục, các đơn vị lữ hành và chính quyền địa phương, hướng tới xây dựng những chương trình du lịch học đường chất lượng, giàu tính giáo dục và bền vững trong dài hạn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Quản lý DTKTN các vua triều Mạc (2024), *Báo cáo về việc cung cấp thông tin kết quả triển khai Chương trình du lịch học đường trên địa bàn thành phố, Hải Phòng*.
2. Vũ Thị Hồng Chuyên (2024), Developing school tourism for students associated with current historical and cultural relies, *Journal of science Hai Phong university special issue*, No.67.
3. Cơ sở dữ liệu quốc gia về VBPL (2017), *Luật du lịch*, https://vbpl.vn/FileData/TW/Lists/vbpq/Attachments/129350/VanBanGoc_Luat.09.2017.QH14.pdf.
4. Cục di sản văn hóa (2002), *Luật di sản văn hóa*, <https://dsvh.gov.vn/luat-di-san-van-hoa-1644>.
5. Nguyễn Dương (2024), Thiết thực sản phẩm du lịch học đường, *Báo Điện tử Hải Phòng*, truy cập ngày 13/6/2024.
6. Quốc Hội (2024), *Luật Di sản văn hóa Số 45/2024/QH15*, ban hành ngày 23/11/2024.

7. Nhà nước Việt Nam (1984), *Pháp lệnh về Bảo vệ và Sử dụng Di tích Lịch sử, Văn hóa và Danh lam, Thắng cảnh*, ngày 04/04/1984.
8. Hải Ngân (2023), Hải Phòng: Khai thác tiềm năng tour du lịch trải nghiệm học đường, truy cập ngày 12/6/2023, <https://vietnamtourism.gov.vn/printer/50324?type=1>.
9. Dương Quỳnh Phương và Đỗ Văn Hào (2019), Di sản và vấn đề giáo dục di sản cho học sinh trung học phổ thông, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, tập 55, tr.68-73.
10. Sở Du lịch Hải Phòng (2024), *Cẩm nang du lịch học đường*, Hải Phòng năm 2024.
11. Lê Thị Thu (2017), Tổ chức hoạt động trải nghiệm môn lịch sử qua chủ đề học tập “Bảo tồn, phát triển các giá trị lịch sử - văn hóa của vương triều Lý tại khu di tích Đền Đô - Bắc Ninh”, *Hội thảo khoa học quốc tế: Đào tạo và bồi dưỡng giáo viên môn Lịch sử đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
12. Lâm Vũ (2016), Du lịch học tập: Chưa tận dụng được lợi ích kép, truy cập ngày 19/3/2016, <https://hanoimoi.vn/du-lich-hoc-tap-chua-tan-dung-duoc-loi-ich-kep-425515.html>.